

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 06-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Khoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ninh

Bà Đỗ Thị Viện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc A, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1970 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 117 đường L, tổ dân phố H, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T (đã chết) và bà Trần Thị H; có vợ là Đào Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 84/2006/HSST ngày 27-4-2006 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 25-8-2019 của Công an quận Đồ Sơn xử phạt số tiền 1.000.000 đồng do có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa tiền sự); bị tạm giữ ngày 23-5-2022, đến ngày 28-5-2022 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Nguyễn Văn B, sinh ngày 28 tháng 4 năm 1969 tại Hải Phòng; nơi ĐKTT: Tổ dân phố 4, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Tổ dân phố 6, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Vũ Thị D; có vợ là Ngô Thị T (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án

số 09/HSST ngày 16-4-2003 của Toà án nhân dân thị xã Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), Bản án số 28/2009/HSST ngày 25-8-2009 của Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPVPHC ngày 25-10-2018 của Công an phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn xử phạt số tiền 750.000 đồng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa tiền sự), Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVC ngày 15-06-2020 của Công an phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn xử phạt số tiền 750.000 đồng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa tiền sự); bị tạm giữ ngày 20-5-2022, đến ngày 28-5-2022 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc A:* Ông Nguyễn Xuân L - Luật sư Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B và Nguyễn Quốc A quen biết nhau do cả hai thường uống Methadone tại Trung tâm Y tế quận Đồ Sơn. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 18-5-2022, B điều khiển xe mô tô BKS 16P8-2848 đến nhà Quốc A hỏi mua ma túy của Quốc A nhưng không mua được. Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 20-5-2022, B lại đi xe mô tô BKS 16P8-2848 đến nhà Quốc A để hỏi mua ma túy của Quốc A thì Quốc A đồng ý bán cho B 02 gói ma túy Heroin với số tiền là 400.000 đồng. Đến khoảng 06 giờ 50 phút ngày 20-5-2022, B cầm 02 gói ma túy vừa mua được bằng tay trái rồi đi ra khu vực vỉa hè đường Lý Thánh Tông thì bị Tổ công tác Công an phường Hải Sơn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói giấy bạc màu trắng, kích thước tương đối đồng đều nhau (01x 0,8)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (Mẫu số 01) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu vàng - đen, BKS 16P8-2848. Tại cơ quan Công an, B khai nhận số ma túy trên B mua của Nguyễn Quốc A.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quốc A, Công an quận Đồ Sơn đã phát hiện thu giữ: 01 túi zip nylon viền đỏ kích thước (04x07) cm bên trong có 03 gói giấy bạc kích thước tương đương nhau khoảng (01x0,5) cm bên trong chứa chất bột màu trắng (Mẫu số 02); 03 túi zip nylon trắng có viền đỏ kích thước tương đương nhau (04x07) cm bên trong có dính tạp chất màu trắng (Mẫu số 03); 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu bên trong chứa 3.740.000 đồng; 01 ví da màu đen bên trong chứa 2.685.000 đồng và số tiền 8.000.000 đồng.

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Quốc A khai nhận: Quốc A là người nghiện ma túy đã lâu nhưng chưa bỏ được. Vào ngày 24-12-2021, Quốc A đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 600.000 đồng được 02 gói ma túy Heroine.

Quốc A về nhà chia số ma túy nói trên thành 08 gói nhỏ, bản thân Quốc A đã sử dụng 03 gói. Số ma túy còn lại Quốc A cất giấu tại phòng chứa đồ của gia đình tại tầng 1 để sử dụng cho bản thân. Ngày 18-5-2022, B có đến hỏi mua ma túy nhưng Quốc A không bán cho B. Đến ngày 20-5-2022, khi B lại đến hỏi mua ma túy thì Quốc A bán cho B 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Còn lại 03 gói ma túy Quốc A vẫn để tại giỏ hoa trong phòng chứa đồ tại tầng 1, đến ngày 23-5-2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn đã thu giữ số ma túy nói trên.

Tại bản Kết luận giám định số 218/KL-KTHS(MT) ngày 23-5-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận đối với mẫu chất bột thu giữ của Nguyễn Văn B (Mẫu số 01): Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,14 gam, là loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 223/KL-KTHS(MT) ngày 25-5-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ tại nhà Quốc A (Mẫu số 2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,26 gam, là loại Heroine; chất bột màu trắng (Mẫu số 3) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, không đủ điều kiện để xác định khối lượng.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 31-10-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc A với mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chịu từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B với mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của Quốc A, 01 phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của B, 01 phong bì niêm phong 03 túi zip nilon trắng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính của Quốc A; trả lại cho bị cáo Quốc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu và số tiền 3.340.000 đồng không liên

quan đến việc phạm tội nhưng cần tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc A trình bày:* Hoàn toàn nhất trí về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như các điểm, khoản, điều luật áp dụng đối với bị cáo Quốc A mà Viện Kiểm sát đã đề nghị. Bị cáo Quốc A rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bà nội, bố đẻ, mẹ đẻ, chú ruột, chị gái bị cáo là người có công với cách mạng, gia đình bị cáo có nhiều người công tác trong quân đội được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, bằng khen, danh hiệu thi đua, con trai đẻ của bị cáo hiện cũng đang công tác trong quân đội. Do đó, trước khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo Quốc A được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

- Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng. Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có thể sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố đối với các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 50 phút, ngày 20-5-2022, tại trước cửa nhà số 117 đường Lý Thánh Tông, Tổ dân phố Hai, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn B có hành vi cất giấu trái phép 0,14 gam Heroine bị Tổ công tác Công an phường Hải Sơn phát hiện, bắt quả tang. Số ma túy trên

B mua của Nguyễn Quốc A với giá 400.000 đồng vào khoảng 06 giờ 40 phút ngày 20-5-2022 tại nhà số 117 đường Lý Thánh Tông, Tổ dân phố Hai, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Quốc A phát hiện bị cáo Quốc A cất giữ trái phép 0,26 gam Heroine nhằm mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy và cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc A phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Quốc A có bà nội, bố đẻ, mẹ đẻ, chú ruột, chị gái là người có công với cách mạng, gia đình bị cáo có nhiều người công tác trong quân đội được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, bằng khen, danh hiệu thi đua, con trai đẻ của bị cáo hiện cũng đang công tác trong quân đội nên bị cáo Quốc A được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Quốc A có hành vi bán trái phép ma túy là loại Heroin có khối lượng 0,14 gam, đồng thời có hành vi tàng trữ trái phép ma túy là loại Heroin có khối lượng 0,26 gam; bị cáo B có hành vi tàng trữ trái phép ma túy là loại Heroin có khối lượng 0,14 gam. Các bị cáo đều nghiện ma túy từ năm 1998, nhân thân các bị cáo đều có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy mặc dù đã được xóa án tích, xóa tiền sự nhưng thể hiện các bị cáo là người không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt của từng tội tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đều quy định “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định (Mẫu số 01,02) thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 phong bì niêm phong 03 túi zip nylon trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Quốc A cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu và số tiền 3.340.000 đồng thu giữ của bị cáo Quốc A không liên quan đến việc phạm tội trả lại cho bị cáo Quốc A nhưng cần tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[9] Đối với xe mô tô Yamaha Nouvo LX, màu vàng - đen, biển kiểm soát 16P8-2848; 01 ví da màu đen bên trong chứa 2.685.000 đồng và số tiền 8.000.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Quốc A, không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn không có căn cứ để xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc A 16 (*Mười sáu*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Quốc A phải chấp hành hình phạt chung là 43 (*Bốn mươi ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23-5-2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 15 (*Mười lăm*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20-5-2022.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định số 218/MT/PC09; 01 (một) phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định số 223/MT/PC09; 01 (một) phong bì niêm phong 03 túi zip nylon trắng sau giám định số 223A/MT/PC09.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Quốc A

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc A: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng, 01 (một) ví da màu nâu và số tiền 3.340.000 đồng nhưng cần tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02-11-2022 giữa Công an quận Đồ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0001780 ngày 02-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc A, Nguyễn Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- UBND phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn;
- UBND phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Duy Khoa